

Ngoại giao biển là để giải quyết các mối quan hệ quốc tế trên biển, bao gồm cả sự dùng các nguồn tài nguyên biển. Ngoại giao biển nên được áp dụng ở Biển Đông để đảm bảo trật tự quốc tế dựa trên luật lệ và giải quyết các tranh chấp một cách hòa bình.



Trung Quốc ngày càng hành động quyết đoán trong khu vực, khẳng định rằng Biển Đông là phần “lợi ích cốt lõi” không thể thương lượng được và Trung Quốc sẽ sử dụng mọi lực để bảo vệ lợi ích đó. Do vậy các nước khác của ASEAN trong việc đòi hỏi Trung Quốc thực hiện Tuyên bố năm 2002 và ủng hộ các bên ở Biển Đông (DOC) chỉ càng làm sự gần kết với nhau có của ASEAN trở nên yếu đi. Nguyên tắc đầu

tiên (đàm phán 10+1) của ASEAN đã bị gác sang một bên khi Trung Quốc không ngừng đàm phán song phương với từng nước ASEAN có yêu sách chồng lấn Biển Đông.

Các đàm phán với Bộ Quy tắc ứng xử COC duy trì ổn định ở Biển Đông trở nên phức tạp bởi trên thực tế không phải mọi nước thành viên ASEAN đều có tranh chấp. Không những vậy, đối với Trung Quốc, COC sẽ hạn chế hoạt động của Trung Quốc ở Biển Đông và cản trở chiến lược của Trung Quốc kiểm soát toàn khu vực thông qua tuyến tra biển. Do đó chiến thuật của Trung Quốc sẽ là trì hoãn việc xây dựng Bộ Quy tắc COC.

Nếu ASEAN muốn thúc đẩy việc giải quyết Biển Đông, ASEAN cần phải đảo chiều tình thế này. ASEAN cần phải thoát khỏi quan điểm của Trung Quốc và tập trung vào đàm phán COC. Nguyên tắc đầu tiên của ASEAN cần được khôi phục trong thỏa thuận với đối tác đối thoại như Trung Quốc. Lý tưởng nhất là ASEAN nên khôi phục Hiệp ước Khu vực Đông Nam Á không có vũ khí hạt nhân (SEANWFZ), có hiệu lực năm 1997 và đưa Biển Đông vào Khu vực Hòa bình, Tự do và Trung lập của ASEAN (ZOPFAN) với công cụ chủ yếu giải quyết tranh chấp là Hiệp ước Thân thiện và Hợp tác ở Đông Nam Á (TAC, năm 1976). Tuy nhiên, có hai trở ngại lớn:

Thứ nhất, sáng kiến "Mặt vành đai Mặt con đường" (OBOR) một phần của Trung Quốc bằng đường bộ và đường biển với châu Á và một phần của Châu Âu. Lực lượng Đông Nam Á được xác định là một trung tâm quan trọng đối với Trung Quốc. Hợp tác Tiểu vùng Mê Kông là chìa khóa tạo bước đột phá cho Trung Quốc can dự sâu hơn vào việc phát triển các sở hữu vùng khu vực Đông Nam Á. Mặt sẽ nước rút cần sự trợ giúp để có thể tham gia đầy đủ trong Cộng đồng kinh tế ASEAN (AEC).

Đây là tác động quan trọng mà Trung Quốc năm bắt đối với Myanmar, Lào, Campuchia và thậm chí cả Thái Lan, đồng thời cũng là trở ngại chính đối với ASEAN để gây áp lực với Trung Quốc trong xử lý vấn đề Biển Đông. Hình thức này là tuyến đường sắt cao tốc giữa Côn Minh và Viên Chấn, một khu vực mấu chốt của vành đai kinh tế Trung Quốc trong ASEAN. Tuyến đường liên quan tới việc xây dựng 154 chiếc cầu, 76 đường hầm và 31 trạm xe lửa, với tổng tính chi phí 7 tỷ USD. Lào sẽ chi trả dựa vào các khoản vay ưu đãi từ Trung Quốc và chắc chắn các sở hữu vùng miền sẽ tạo ra tăng trưởng kinh tế đáng kể trong dài hạn.

Thứ hai, Hội nghị thượng đỉnh ASEAN đã trở nên quá thất bại, hàng chính. Lợi ích của các nhà lãnh đạo trong khu vực ASEAN khác nhau khi mỗi thành viên nhận mệnh lệnh quyên lợi riêng của quốc gia, do đó làm suy yếu sáng kiến chung trong khu vực. Hội nghị thượng đỉnh ASEAN đã trở thành nơi các nhà lãnh đạo thông qua những quyết định của ASEAN về thất bại. Cho đến nay, ASEAN đã không đưa ra bất kỳ tuyên bố nào liên quan tới Tổng thống Trump.

Thách thức lớn nhất của ASEAN là làm thế nào để duy trì nguyên tắc đầu tiên của ASEAN khi phải đối mặt với Trung Quốc. Nó là của Ngoại trưởng Indonesia Retno LP Marsudi nhận mệnh lệnh của ASEAN đột ngột sáng kiến Hội nghị Thượng đỉnh năm 2016, chính là bước đi đầu tiên theo hướng đó. Các nỗ lực tiếp theo của tiếp tục nếu ASEAN mong muốn làm sáng kiến nguyên tắc đầu tiên của ASEAN khi đối diện với Trung Quốc cùng sáng kiến “Mặt vành đai Mặt con đường” của Trung Quốc.

Bất chấp các khó khăn trở ngại, Indonesia sẽ phải tái nhận mệnh lệnh việc tạo dựng Đông Nam Á hội nhập, tầm nhìn ASEAN và gần tầm nhìn đó với trực tiếp toàn cầu của Tổng thống Jokowi nhận kết nối Thái Bình Dương với Ấn Độ Dương, định vị Indonesia như một cường quốc biển Ấn Độ - Thái Bình Dương. Indonesia sẽ phải xây dựng một lực lượng biển đáng tin cậy để thúc đẩy chính sách ngoại giao biển của mình và giảm nguyên nhân xung đột trên biển như đánh bắt cá trái phép, nạn cướp biển, vi phạm biên giới chủ quyền, tranh chấp lãnh thổ và ô nhiễm.

Indonesia cũng phải hết sức khéo léo trong cân bằng quan hệ với Trung Quốc, một nguồn đầu tư quan trọng để nâng cấp cơ sở hạ tầng quốc gia. Đây là thách thức lớn của Indonesia trong trò chơi ngoại giao: xây dựng lực lượng biển, tăng cường ngoại giao biển, tiếp tục mệnh lệnh cho ASEAN định thời thuyết phục Trung Quốc rằng con đường tơ lụa đi qua các vùng biển ASEAN sẽ chỉ thành công nếu Trung Quốc công nhận trực tiếp của Indonesia và thừa nhận các nguyên tắc, điểu lệ của Indonesia và của ASEAN./.

*Tác giả là GS.TS. CPF Luhulima thuộc Trung tâm Nghiên cứu Chính trị tại Viện Khoa học Indonesia LIPI. Bài viết đăng trên “ [Jakarta Post](#). ”*

**Hùng Sơn (gt)**

